

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số 1186/QĐ-BXDHà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2020**QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng****BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Website Bộ Xây dựng;
- Lưu :VT, VP (KSTT), QHKT.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Đình Toàn**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
KIẾN TRÚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA BỘ XÂY DỰNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1186^u/QĐ-BXD ngày 07 tháng 9 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC KIẾN TRÚC

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương			
1.	Công nhận tổ chức xã hội – nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Kiến trúc	Bộ Xây dựng
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1.	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Kiến trúc	Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc UBND cấp tỉnh
2.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Kiến trúc	Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc UBND cấp tỉnh
3.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	Kiến trúc	Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc UBND cấp tỉnh
4.	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Kiến trúc	Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc UBND cấp tỉnh
5.	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Kiến trúc	Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc UBND cấp tỉnh
6.	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Kiến trúc	Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc UBND cấp tỉnh

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ XÂY DỰNG

I. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1. Thủ tục công nhận tổ chức xã hội – nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc

1.1. Trình tự thực hiện

- Tổ chức xã hội – nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (viết tắt là Bộ phận một cửa) tại Bộ Xây dựng.

- Bộ phận một cửa kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ và tiếp nhận, chuyển cho đơn vị giải quyết thủ tục hành chính.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Bộ Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới tổ chức đối với trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Xây dựng có trách nhiệm ban hành Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

- Tổ chức đăng ký nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định, Bộ Xây dựng đăng tải Quyết định trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.

1.2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị công nhận tổ chức xã hội – nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Bản thuyết minh về khả năng đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 26 của Luật Kiến trúc, gồm:

- + Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật;
- + Có lĩnh vực hoạt động liên quan đến hoạt động kiến trúc;

- + Có đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ tổ chức sát hạch;
- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu các văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép hoạt động và phê duyệt điều lệ của tổ chức.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo có lĩnh vực hoạt động kiến trúc.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Xây dựng.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

1.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện sát hạch theo mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- + Được thành lập theo quy định của pháp luật;
- + Có lĩnh vực hoạt động liên quan đến hoạt động kiến trúc;
- + Có đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ tổ chức sát hạch.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC XÃ HỘI – NGHỀ NGHIỆP,
CƠ SỞ NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ ĐÀO TẠO ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN
SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo
đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc**

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Tên tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo:

.....

Địa chỉ:

Quyết định cho phép thành lập số:.....ngày cấpCơ quan cấp:

Quyết định phê duyệt/ ban hành điều lệ hoạt động:

Số:ngày cấp..... Cơ quan cấp:

Mục đích, lĩnh vực hoạt động:

Phạm vi hoạt động:

Số lượng thành viên:

Đề nghị công nhận là tổ chức đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

(Tên tổ chức) chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(Ký, họ và tên, đóng dấu)

II. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc

1.1. Trình tự thực hiện:

- Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận;
- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;
- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc;
- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại địa điểm nộp hồ sơ.

1.2. Cách thức thực hiện:

Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm được chụp không quá 06 tháng;
- Bằng đại học phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản được xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai;
- Hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc theo kê khai (trường hợp cá nhân hành nghề độc lập);
- Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp cá nhân là người nước ngoài;
- Kết quả sát hạch đạt yêu cầu còn hiệu lực;
- Ngoại trừ đơn đề nghị, các văn bằng, tài liệu khác phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất

trình bản chính để đối chiếu.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân (Trong nước, nước ngoài) hoạt động kiến trúc trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

1.8. Phí, lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên trong lĩnh vực kiến trúc;
- Có kinh nghiệm tham gia thực hiện dịch vụ kiến trúc tối thiểu 03 năm tại tổ chức hành nghề kiến trúc hoặc hợp tác với kiến trúc sư hành nghề với tư cách cá nhân (Cá nhân đạt giải thưởng kiến trúc quốc gia hoặc giải thưởng quốc tế được miễn điều này);
- Đạt yêu cầu sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (Cá nhân có thời gian liên tục từ 10 năm trở lên trực tiếp tham gia quản lý nhà nước về kiến trúc, đào tạo trình độ đại học trở lên về lĩnh vực kiến trúc, hành nghề kiến trúc được miễn điều kiện này).

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Số.....ngày cấp:.....nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại:Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề:năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ:ngày cấpnơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:

11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án: ... Nhóm dự án: Loại công trình: Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: 2.....	
2				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số.....	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,
tổ chức, đơn vị công tác⁽²⁾**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày...../...../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

2. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).

2.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh Bộ phận tiếp nhận kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ và tiếp nhận;

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

2.2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị được chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp;

- Giấy tờ chứng minh thông tin cần thay đổi (Trường hợp thay đổi thông tin cá nhân được ghi trên chứng chỉ hành nghề).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân hành nghề trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

2.8. Phí, lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài Chính.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Số.....ngày cấp:..... nơi cấp:.....
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại:Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*:
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ:ngày cấpnơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:

Đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ:

☐ Chứng chỉ bị mất, hỏng, rách

☐ Sai thông tin trên chứng chỉ:

☐ Khác:

Xin điều chỉnh thông tin ghi trên chứng chỉ:.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

3. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp:

3.1 Trình tự thực hiện

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh;

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được chứng chỉ hành nghề kiến trúc bản gốc, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

3.2 Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Bản gốc chứng chỉ hành nghề kiến trúc đã được cấp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc

3.8 Phí, lệ phí: Không có.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Sốngày cấp: nơi cấp
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại:Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*:
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ:ngày cấpnơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:

Đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ:

☐ Chứng chỉ bị mất, hỏng, rách

☐ Sai thông tin trên chứng chỉ:

☐ Khác:.....

Xin điều chỉnh thông tin ghi trên chứng chỉ:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

4. Thủ tục gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc

4.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh;

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị được chụp không quá 06 tháng;

- Chứng chỉ (hoặc chứng nhận) tham gia hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục lĩnh vực kiến trúc do tổ chức xã hội nghề nghiệp về hành nghề kiến trúc, cơ sở nghiên cứu đào tạo về kiến trúc cấp. Trường hợp tham gia các hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục tại nước ngoài thì cần có văn bản, chứng chỉ hoặc tài liệu chứng minh việc đã tham gia đó, được dịch ra tiếng Việt và công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân hành nghề trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

4.8. Phí, lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Chứng chỉ hành nghề kiến trúc hết thời hạn sử dụng.
- Bảo đảm phát triển nghề nghiệp liên tục;
- Không vi phạm Quy tắc ứng xử nghề nghiệp của kiến trúc sư hành nghề.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Số.....ngày cấp:..... nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại:Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề:năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ:ngày cấpnơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:

11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án: ... Nhóm dự án/: Loại công trình: Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: 2.....	
2				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số.....	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,
tổ chức, đơn vị công tác**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày...../...../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

5. Thủ tục công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam

5.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm ra văn bản công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.

5.2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị, được chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân là người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam dưới 06 tháng.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam.

5.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài người nước ngoài cấp, tham gia dịch vụ kiến trúc ở Việt Nam dưới 6 tháng.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI
CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Hộ chiếu số:.....ngày cấp:..... nơi cấp.....
5. Số điện thoại:Địa chỉ Email:
6. Đơn vị công tác:
7. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*:
8. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng):
9. Chứng chỉ hành nghề số:.....ngày cấp:..... nơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:
10. Thời hạn:.....

11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án:..... Nhóm dự án:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				

Đề nghị công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc với các nội dung sau:

Lĩnh vực hoạt động:

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

6. Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam

6.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm ra văn bản chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.

6.2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị, được chụp không quá 06 tháng.

- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân là người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam từ 06 tháng trở lên.

6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam.

6.8. Phí, lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài Chính.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài người nước ngoài cấp, tham gia dịch vụ kiến trúc ở Việt Nam từ 6 tháng trở lên.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI
CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Hộ chiếu số:.....ngày cấp:..... nơi cấp:.....
5. Số điện thoại:Địa chỉ Email:
6. Đơn vị công tác:
7. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*:
8. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng):
9. Chứng chỉ hành nghề số:.....ngày cấp:..... nơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:
10. Thời hạn:.....

11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án:..... Nhóm dự án:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				

Đề nghị công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc với các nội dung sau:

Lĩnh vực hoạt động:

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)